

APPLICATION OF “FLIPPED CLASSROOM” MODEL IN TEACHING ECONOMIC AND LEGAL EDUCATION TO DEVELOP STUDENTS' ABILITY IN PROBLEM SOLVING AND CREATIVITY

Le Nguyen Van An

Ho Chi Minh City University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	29/8/2023	The “Flipped classroom” is a teaching model that is being researched and applied in many countries around the world. It has the ability to create a flexible and comfortable learning environment that helps learners practice skills, critical thinking, and creative problem-solving. This can meet the next-generation capacity assessment oriented in the general education curriculum in our country today. Through an analysis and synthesis of research on the flipped classroom model by domestic and foreign authors, the article focuses on clarifying the advantages, disadvantages and role of this model in developing learners' thinking. It also proposes a process for promoting the application of the flipped classroom model in teaching economic and legal education. A specific lesson plan for a lesson under the economic and legal Education 11 (Legal Section) curriculum is also provided as an illustration.
Revised:	02/12/2023	
Published:	02/12/2023	
KEYWORDS		
Flipped classroom		
Active learning		
Economic and law Education 11		
Problem solving and creativity		
Qualities and abilities approach		

ÁP DỤNG MÔ HÌNH “LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC” TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT 11 (PHẦN PHÁP LUẬT) NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VÀ SÁNG TẠO CỦA HỌC SINH

Lê Nguyễn Văn An

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 29/8/2023	“Lớp học đảo ngược” (Flipped Classroom) là một trong những mô hình dạy học đang được nghiên cứu và ứng dụng ở nhiều nước trên thế giới. Với khả năng tạo ra được một môi trường học tập linh hoạt và uyển chuyển, giúp người học được rèn luyện các kỹ năng, tư duy phản biện, từ đó đề ra được các phương án giải quyết vấn đề học tập một cách sáng tạo, mô hình này có thể đáp ứng được hướng tiếp cận đánh giá năng lực trong chương trình phổ thông ở nước ta hiện nay. Thông qua việc phân tích, tổng hợp các nghiên cứu trong và ngoài nước về mô hình lớp học đảo ngược, bài viết tập trung làm rõ ưu, nhược điểm và vai trò của mô hình này trong việc phát triển tư duy người học. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất quy trình cụ thể nhằm áp dụng mô hình lớp học đảo ngược trong việc dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật và minh họa bằng kế hoạch dạy học một bài học cụ thể thuộc chương trình Giáo dục kinh tế và pháp luật 11 (phần Pháp luật).
Ngày hoàn thiện: 02/12/2023	
Ngày đăng: 02/12/2023	
TỪ KHÓA	
Lớp học đảo ngược	
Dạy học tích cực	
Giáo dục kinh tế và pháp luật 11	
Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo	
Tiếp cận phẩm chất năng lực	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.8648>

Email: anlv@hcmue.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

322

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Một trong những định hướng đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục nước ta trong giai đoạn hiện nay là “Chú trọng phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo (GQVĐ&ST), kỹ năng thực hành, đạo đức nghề nghiệp và hiểu biết xã hội, từng bước tiếp cận trình độ khoa học và công nghệ tiên tiến của thế giới” [1]. Có thể thấy, năng lực GQVĐ&ST được đặc biệt chú trọng với tư cách là một trong ba nhóm năng lực chung cốt lõi, cần được rèn luyện và phát triển cho học sinh trung học phổ thông. Theo đó, việc dạy học không nên chỉ dừng lại ở việc truyền đạt kiến thức mà cần tạo điều kiện để người học đáp ứng được một cách hiệu quả các yêu cầu cần đạt của môn học và có khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng mà môn học cung cấp để chủ động thích ứng với cuộc sống. Phát triển các năng lực, đặc biệt là năng lực GQVĐ&ST, trở thành nhiệm vụ quan trọng của tất cả các môn học, trong đó có môn Giáo dục kinh tế và pháp luật.

Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ dạy học phát triển năng lực, giáo viên có thể sử dụng các hình thức dạy học kết hợp, trong đó có thể đặc biệt lưu tâm đến mô hình “lớp học đảo ngược”. Mô hình này có thể được hiểu vắn tắt là hình thức đảo ngược hoàn toàn cách dạy học truyền thống. Kiến thức mới được người học tự tìm hiểu qua nhiều phương tiện, nhiều hình thức, chủ yếu là qua các bài giảng được thiết kế dưới dạng video. Giờ học trên lớp chỉ tập trung giải quyết các nhiệm vụ nảy sinh từ kiến thức đã được tìm hiểu trước và dành đa phần thời gian cho việc thảo luận, đào sâu kiến thức.

Có nhiều đề tài nghiên cứu trong và ngoài nước về việc áp dụng mô hình lớp học đảo ngược hoặc các kỹ thuật dạy học khác trong giảng dạy nói chung cũng như trong các môn học cụ thể nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo của học sinh. Công trình của các tác giả Lage [2]; Diane B. Marks [3]; Bishop [4]; Ngô Tử Thành, Nguyễn Thế Dũng [5] đã làm rõ những vấn đề lí luận của mô hình lớp học đảo ngược và những khó khăn, thách thức, tính ứng dụng cũng như những điều cần lưu ý khi áp dụng mô hình này. Tác giả Võ Thị Thiên Nga [6], Nguyễn Ngọc Tuấn [7], Phạm Mạnh Thắng [8] đã đưa ra những cách thức cụ thể để áp dụng mô hình dạy học này vào việc dạy học các môn học cụ thể như Tin học, Hoá học đại cương, Giáo dục công dân. Thông qua việc thiết kế khung đánh giá năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho sinh viên thông qua dạy học theo mô hình “lớp học đảo ngược” phân hóa học đại cương ở trường đại học kỹ thuật, công trình của các tác giả Nguyễn Ngọc Tuấn, Bùi Thị Hạnh & Trần Trung Ninh [9] đã góp phần làm sáng tỏ tính hiệu quả của mô hình lớp học đảo ngược trong việc phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo của sinh viên. Qua các công trình nghiên cứu mà tác giả đã tiếp cận, có thể thấy “lớp học đảo ngược” không còn là vấn đề quá mới ở nước ta, tuy nhiên việc áp dụng mô hình này vào việc dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật – một môn học mới đang được triển khai giảng dạy ở bậc THPT theo Chương trình giáo dục phổ thông mới (Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 theo đúng tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo) – vẫn chưa được đề cập.

Trước những vấn đề phát sinh từ việc dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật sao cho đáp ứng được việc phát triển năng lực GQVĐ&ST, bài viết tập trung làm rõ tính ưu việt của mô hình lớp học đảo ngược và những lưu ý khi áp dụng mô hình này trong dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật trong chương trình lớp 11, Phần Pháp luật.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu phát triển lí thuyết. Thông qua việc phân tích, tổng hợp nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước về mô hình lớp học đảo ngược, bài viết tập trung làm rõ đặc điểm và vai trò của mô hình này. Bên cạnh đó, dựa trên phương pháp quan sát và phương pháp phân tích và tổng hợp kinh nghiệm giảng dạy của bản thân cùng các đồng nghiệp khi áp dụng mô hình lớp học đảo ngược, tác giả đã đưa ra những kết luận về ưu, nhược điểm, tính phù hợp của mô hình này đối với việc phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh. Dựa trên những kết quả nghiên cứu vừa nêu, bài viết đề xuất quy trình cụ thể nhằm áp dụng mô hình lớp học đảo ngược trong việc dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp

luật và minh họa bằng kế hoạch dạy học một bài học cụ thể thuộc chương trình Giáo dục kinh tế và pháp luật 11 (phần Pháp luật).

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

Dựa trên việc tổng hợp các cách phát biểu khác nhau về năng lực GQVĐ&ST được đề cập đến trong các tài liệu liên quan [10], [11], bài viết đưa ra cách hiểu khái quát về năng lực này như sau: “Năng lực GQVĐ&ST của học sinh là năng lực phát hiện và giải quyết một cách hiệu quả các vấn đề đặt ra trong học tập, năng lực phát hiện ra những điều chưa biết, chưa có và tạo ra cái chưa biết, cái chưa có, không bị gò bó, phụ thuộc vào cái đã có, đã biết, suy nghĩ không theo lối mòn”.

Để có được năng lực trên, người học phải luôn được đặt trong các tình huống có vấn đề, sau đó tìm cách giải quyết những mâu thuẫn trong nhận thức hoặc hành động nhằm đề ra được phương án giải quyết có tính mới, hiệu quả cao. Căn cứ vào cấu trúc của năng lực GQVĐ&ST có thể thấy năng lực này gồm 11 biểu hiện cụ thể sau đây: 1. Phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề; 2. Phân tích được tình huống có vấn đề trong học tập, cuộc sống; 3. Đề xuất được các giả thuyết khoa học khác nhau; 4. Lập được kế hoạch để giải quyết vấn đề đặt ra trên cơ sở biết kết hợp giữa các thao tác tư duy và phương pháp phán đoán, tự phân tích, tự giải quyết những vấn đề mới; 5. Thực hiện kế hoạch độc lập sáng tạo hoặc hợp tác nhóm; 6. Thực hiện và đánh giá giải pháp giải quyết vấn đề; 7. Suy ngẫm về cách thức và tiến trình giải quyết vấn đề để điều chỉnh và vận dụng trong tình huống mới; 8. Phát hiện được các điểm hạn chế trong quan điểm của mình; 9. Vận dụng kiến thức tổng hợp để đề xuất một số phương pháp, biện pháp mới, thiết kế mô hình, kế hoạch giải quyết vấn đề; 10. Chủ động, sáng tạo lựa chọn phương pháp, cách thức giải quyết vấn đề; 11. Có hiểu biết và tham gia thảo luận về các vấn đề hóa học liên quan đến cuộc sống thực tiễn, bước đầu biết tham gia nghiên cứu khoa học để giải quyết các vấn đề đó.

3.2. Mô hình dạy học “lớp học đảo ngược”

Khái niệm và đặc điểm của mô hình “lớp học đảo ngược”

“Lớp học đảo ngược” (Flipped classroom) là một hình thức của học tập kết hợp (B-learning) giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến. Các tài liệu liên quan cho thấy, đảo ngược lớp học có nghĩa “chuyên đổi những hoạt động trong lớp ra ngoài lớp và ngược lại” [2]. Trong đó, học sinh sẽ nghiên cứu bài giảng trước giờ lên lớp thông qua các video, tài liệu tóm tắt, bài giảng Powerpoint ở nhà, sau đó tham gia trao đổi, thảo luận, làm bài tập dưới sự hướng dẫn của giáo viên trong giờ lên lớp.

Lớp học đảo ngược làm thay đổi vai trò của người dạy và người học, trong đó, học sinh chủ động trong học tập, giáo viên tương tác, phối hợp với học sinh nhằm dẫn dắt, xây dựng kiến thức cho các em, ngoài ra, giáo viên còn phải tạo được môi trường để thúc đẩy sự sáng tạo trong tiếp thu kiến thức cũng như tạo cơ hội để rèn luyện, phát triển tư duy cho học sinh. Nếu như ở các lớp học truyền thống, học sinh sẽ dùng toàn bộ thời gian trên lớp để tiếp nhận tri thức từ phía giáo viên và sau đó sẽ làm các bài tập từ dễ đến khó khi về nhà. Bên cạnh những ưu điểm nhất định, mô hình này cũng bộc lộ không ít hạn chế, bao gồm sự thụ động của người học, thời gian tương tác giữa giáo viên và học sinh hạn chế, giáo viên không thể giải đáp và quan tâm đến từng học sinh. Đối với mô hình lớp học đảo ngược, việc tiếp cận kiến thức được định hướng rõ nét từ giáo viên thông qua các bài giảng video trực tuyến, powerpoint, các tài liệu đã được định hướng, chọn lọc. Trên cơ sở đó, học sinh sẽ tự nghiên cứu kiến thức của bài giảng và làm bài tập ở mức độ dễ trước giờ lên lớp và tham gia các hoạt động giáo dục trên lớp cùng với giáo viên và các bạn. Toàn bộ thời gian trên lớp sẽ dành cho các hoạt động nhằm ứng dụng lý thuyết bài giảng vào việc giải quyết các vấn đề học tập và thực tiễn. Thay vì thuyết giảng phần lớn thời gian như trong mô hình lớp học truyền thống, giáo viên sẽ đóng vai trò là người điều tiết hỗ trợ, có thể giúp học sinh giải quyết những vấn đề phức tạp trong bài giảng. Chính quá trình đó sẽ tạo cơ hội cho giáo viên quan tâm từng học sinh và tích cực hóa hoạt động của người học.

Tác giả Bishop đã nhấn mạnh lớp học đảo ngược không phải chỉ là sự sắp xếp lại các hoạt động mà mô hình này đang tạo điều kiện cho việc mở rộng quá trình giảng dạy. Đây được ví như một kỹ thuật dạy học gồm có hai giai đoạn: các hoạt động học tập nhóm tương tác bên trong lớp học và hướng dẫn cá nhân trên máy tính bên ngoài lớp học. Trên cơ sở nghiên cứu vai trò của giáo viên, nhiệm vụ của người học trong mô hình lớp học truyền thống và mô hình lớp học đảo ngược, kết quả so sánh được thể hiện ở bảng 1.

Bảng 1. So sánh lớp học truyền thống và lớp học đảo ngược

	Giáo viên	Học sinh
Lớp học truyền thống	- Hướng dẫn - Đánh giá	- Ghi chép - Làm theo hướng dẫn - Được giao bài tập về nhà
Lớp học đảo ngược	- Chia sẻ bài giảng, tài liệu, sách, video, trang web,... cho người học nghiên cứu tại nhà - Hướng dẫn, tổ chức thảo luận,... và chốt các nội dung bài học trên lớp	- Hiểu sâu hơn các khái niệm, ứng dụng và có sự kết nối với nội dung đã tạo ra khi thảo luận tại lớp. - Nhận được sự hỗ trợ khi cần thiết.

Từ đó có thể thấy, học sinh chủ động và linh hoạt khai thác, tiếp nhận lý thuyết của các bài giảng, mang bài tập về nhà vào lớp học và tích cực tham gia vào quá trình học tập. Học sinh trở thành trung tâm của quá trình dạy học khi tự bản thân chủ động khám phá tri thức. Giáo viên chuyển vai trò “người truyền thụ tri thức” sang “người hướng dẫn, tổ chức hoạt động”. Ngoài ra, cả học sinh và giáo viên đều tham gia vào rèn luyện kỹ năng tìm kiếm thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình học tập.

Vai trò của mô hình “lớp học đảo ngược” trong việc phát triển tư duy người học

Mô hình “lớp học đảo ngược” được thiết kế dựa trên cơ sở lý thuyết về học tập tích cực - tạo điều kiện cho người học chủ động khám phá, tiếp cận kiến thức thông qua quá trình tương tác. Phương thức dạy học này tạo ra môi trường thúc đẩy tính chủ động trong học tập đối với người học khi họ có thể chủ động tiếp cận trước các kiến thức cần trang bị thông qua mỗi bài học cũng như chủ động tìm hiểu trước các vấn đề liên quan thay vì chờ sự truyền thụ kiến thức của thầy cô.

LỚP HỌC TRUYỀN THỐNG

Học sinh làm bài tập về nhà để củng cố và nâng cao kiến thức

Giáo viên giảng dạy, truyền đạt kiến thức trên lớp

LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC

Học sinh và giáo viên tương tác trên lớp để đào sâu kiến thức

Giáo viên gửi tài liệu, bài giảng để học sinh tự nghiên cứu trước ở nhà



Hình 1. Lớp học đảo ngược, lớp học truyền thống và thang đo cấp độ tư duy của Bloom

Bởi vì các slide, video dạy học trực tuyến được thiết kế để truyền tải nội dung kiến thức, kỹ năng ở mức độ thấp đã được học sinh khai thác bên ngoài lớp học, cho nên toàn bộ thời gian ở lớp được dành để khám phá, đào sâu kiến thức và tạo ra những cơ hội học tập thú vị. Theo Marks, thực hiện mô hình lớp học đảo ngược sẽ góp phần rèn luyện và phát triển nhận thức cho học sinh. Nếu dựa trên thang cấp độ tư duy của Bloom (đã được cải tiến), lần lượt từ thấp đến cao là: ghi nhớ, thông hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá, sáng tạo thì có thể thấy trong lớp học

truyền thông do thời gian trên lớp bị hạn chế nên giáo viên chỉ có thể hướng dẫn người học các nội dung ở 3 mức độ đầu của nhận thức là ghi nhớ, thông hiểu và vận dụng. Để đạt đến các mức độ cao hơn, người học phải nỗ lực tự học tập và nghiên cứu ở nhà - một trong những khó khăn rất lớn với đa số học sinh. Với mô hình lớp học đảo ngược, 3 mức độ đầu được người học thực hiện ở nhà nhờ những clip, tài liệu, bài giảng được cung cấp trước để đọc dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Thời gian ở lớp được dành tối đa cho giáo viên và học sinh cùng làm việc để giúp cho người học đạt được tư duy bậc cao (ba bậc sau của thang đo nhận thức), đây là một yêu cầu khó khăn nhưng họ có thể đạt được khi có giáo viên và bạn bè cùng chia sẻ, hỗ trợ. Kết quả so sánh trên được tóm tắt qua hình 1.

Ưu điểm của mô hình “lớp học đảo ngược”

Mô hình lớp học đảo ngược đã và đang phát huy được vai trò tích cực trong quá trình dạy và học ở các trường trung học phổ thông trong giai đoạn gần đây [5]. Trong bối cảnh số hoá hiện nay, mô hình dạy học này chứa đựng những ưu điểm nổi bật, mang đến nhiều hiệu quả cho cả quá trình học tập của học sinh và quá trình giảng dạy của giáo viên. Đối với học sinh, phương thức tổ chức dạy học này đặc biệt phù hợp với sự phát triển tư duy của các em, giúp các em chủ động trong học tập và có điều kiện để sử dụng hiệu quả thời gian học tập trong và ngoài giờ lên lớp. Đặc biệt mô hình này sẽ tạo điều kiện để các em nâng cao năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề và rèn luyện các kỹ năng liên quan như kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, thuyết trình, đọc, nghiên cứu tài liệu,... Về phía giáo viên, mô hình lớp học đảo ngược tạo điều kiện để thầy cô khai thác được các kỹ thuật để tổ chức hoạt động dạy học hiệu quả, tăng thời gian giao tiếp, làm việc với người học, đồng thời giáo viên có thể sử dụng, khai thác các học liệu một cách khoa học, hiệu quả, làm cho các bài giảng, học liệu không còn là “tài sản riêng” của mỗi giáo viên mà trở thành nguồn học liệu mở được sử dụng chung cho tất cả các giáo viên ở các môn học.

Từ những ưu điểm trên có thể thấy, mô hình lớp học đảo ngược là một trong những hình thức dạy học phù hợp, có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành, phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh. Tính phù hợp ấy được thể hiện ở một vài khía cạnh nổi bật như sau:

Một là, mô hình lớp học đảo ngược tạo môi trường học tập linh hoạt, học sinh chủ động phát hiện ra vấn đề của riêng bản thân mình trong việc tiếp cận bài giảng và các tài liệu tham khảo mà giáo viên đã định hướng, từ đó lựa chọn cách thức, thời gian, địa điểm phù hợp với khả năng, điều kiện của mình. Với hệ thống học liệu mở, nguồn tư liệu tham khảo phong phú, học sinh chủ động lựa chọn và tiếp nhận những kiến thức mở rộng, đào sâu hoặc những thông tin phù hợp, có ý nghĩa thực tiễn với chính bản thân mình, thay vì cố gò ép bản thân theo những khuôn khổ đã được định sẵn.

Hai là, thời gian trên lớp sẽ được tận dụng tối đa để học sinh tham gia vào các hoạt động nhằm khai thác quá trình nhận thức đối với chủ đề ở các mức độ cao hơn (vận dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá). Giáo viên sẽ sử dụng các phương pháp tích cực hóa hoạt động của học sinh như thảo luận nhóm, trao đổi, tọa đàm giải quyết vấn đề hay báo cáo, thuyết minh các dự án,... Từ đó, năng lực GQVĐ&ST ở học sinh sẽ dần được hình thành và phát triển thông qua việc thường xuyên được rèn luyện trong các tình huống có vấn đề.

3.3. Minh họa việc thiết kế một bài học trong môn Giáo dục kinh tế và pháp luật lớp 10 (Phần Pháp luật) theo mô hình lớp học đảo ngược nhằm phát triển năng lực GQVĐ&ST cho học sinh

3.3.1. Quy trình thiết kế mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật

Tham khảo kết quả nghiên cứu của các tác giả [6]-[9], bài viết đề xuất quy trình dạy học phát triển năng lực GQVĐ&ST thông qua mô hình lớp học đảo ngược như sau:

Bước 1: Giáo viên lựa chọn nội dung bài học gắn với mục tiêu phát triển năng lực GQVĐ&ST

Bước 2: Giáo viên thiết kế và gửi cho học sinh các bài giảng, video, tài liệu tham khảo; giao bài tập cho học sinh (bao gồm: tìm hiểu các vấn đề học tập; bài tập phát triển năng lực; bài báo cáo kèm sản phẩm báo cáo)

Bước 3: Học sinh xem bài giảng, tài liệu, video và hoàn thành các nhiệm vụ học tập trước giờ lên lớp

Bước 4: Trong giờ học trên lớp, học sinh, với sự hướng dẫn từ giáo viên, củng cố kiến thức nền tảng và vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống trong học tập và trong thực tế.

Bước 5: Sau giờ học, giáo viên tiếp nhận và phản hồi những thắc mắc của học sinh về những vấn đề liên quan đến chủ đề học tập, về tính hiệu quả của các hoạt động đã diễn ra trong giờ học để có sự đánh giá và điều chỉnh phù hợp.

3.3.2. Minh họa dạy học nội dung “Quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm” – môn Giáo dục kinh tế và pháp luật 11 (Phần Pháp luật) theo mô hình lớp học đảo ngược nhằm phát triển năng lực GQVĐ&ST cho học sinh

Giáo dục kinh tế và pháp luật là môn học được lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp của học sinh trung học phổ thông. Thông qua các chủ đề, môn học này góp phần bồi dưỡng những phẩm chất và năng lực cốt lõi của người công dân, đặc biệt là tình cảm, niềm tin, nhận thức, cách ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật, có kỹ năng sống và bản lĩnh để học tập, làm việc và sẵn sàng thực hiện trách nhiệm công dân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế. Bài viết sử dụng sách giáo khoa Giáo dục kinh tế và pháp luật 11, bộ sách Chân trời sáng tạo, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam để làm nguồn học liệu cho việc minh họa dạy học theo mô hình lớp học đảo ngược. Chương trình môn học xoay quanh hai mạch nội dung chính: giáo dục kinh tế và giáo dục pháp luật, với 9 chủ đề: Cạnh tranh, cung, cầu trong nền kinh tế thị trường; Lạm phát, thất nghiệp; Thị trường lao động, việc làm; Ý tưởng, cơ hội kinh doanh và các năng lực cần thiết của người kinh doanh; Đạo đức kinh doanh; Văn hoá tiêu dùng; Quyền bình đẳng của công dân; Một số quyền dân chủ cơ bản của công dân; Một số quyền tự do cơ bản của công dân. Giáo viên có thể áp dụng mô hình Lớp học đảo ngược vào việc dạy học phát triển năng lực GQVĐ&ST cho học sinh ở tất cả các chủ đề trong chương trình lớp 11, bởi đây là các chủ đề có nhiều nội dung gắn liền với các vấn đề thường xuyên nảy sinh trong đời sống thực tiễn của học sinh.

Tác giả minh họa dạy học chủ đề 9/ Bài học 17: Quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe theo mô hình lớp học đảo ngược. Các hoạt động trước và sau giờ lên lớp được thực hiện trên nền tảng Microsoft Teams. Các hoạt động của giáo viên, học sinh được thể hiện trong Bảng 2.

Bảng 2. Dạy học bài 17: Quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe theo mô hình lớp học đảo ngược

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<i>Bước 1: Lựa chọn bài học</i>	
- GV thảo luận với HS về việc lựa chọn chủ đề 9 (bài 17)	- HS thảo luận với GV và các thành viên trong để dạy học theo mô hình LHDN, chia lớp thành 4 nhóm nhóm về việc học bài 17 theo mô hình LHDN.
(mỗi nhóm 5-7 học sinh).	- Thảo luận nhóm để xác định mục tiêu học tập,
- Xác định yêu cầu cần đạt của bài học và lập kế hoạch lập kế hoạch học tập.	giảng dạy.
- Phân công nhiệm vụ học tập.	- Thảo luận nhóm để phân công nhiệm vụ cho các thành viên.
<i>Bước 2: GV thiết kế bài giảng, video, tài liệu tham khảo; giao nhiệm vụ học tập cho học sinh</i>	

Nội dung bài học bao gồm những nội dung chính sau đây:

1. Một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm

- GV gửi tài liệu dưới dạng file word và bài giảng powerpoint

- GV yêu cầu HS đọc tài liệu, đọc các thông tin, trường hợp và thực hiện yêu cầu trong sách học sinh (trang 128, 129)

2. Hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm

- GV gửi tài liệu dưới dạng file word và bài giảng powerpoint

- GV yêu cầu HS đọc tài liệu, đọc các thông tin, trường hợp và thực hiện yêu cầu trong sách học sinh (trang 129)

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>3. Hậu quả của hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gửi tài liệu dưới dạng file word và bài giảng powerpoint - GV yêu cầu HS đọc tài liệu và hoàn thành các nhiệm vụ học tập sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đọc các thông tin, trường hợp và thực hiện yêu cầu trong sách học sinh (trang 130 – 132) + Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm được giao và giải thích đáp án. + Thực hiện nhiệm vụ 1, phần Luyện tập. + Thực hiện nhiệm vụ 1, phần Vận dụng: “<i>Thiết kế một sản phẩm tuyên truyền về nội dung quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm</i>”, các nhóm sẽ báo cáo sản phẩm của phần này vào giờ học tại lớp. 	
Bước 3: HS xem bài giảng, tài liệu, hoàn thành nhiệm vụ học tập trước giờ lên lớp	
<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm - Nhắc nhở, kiểm tra tiến độ học tập của HS - Điều chỉnh kế hoạch (nếu cần) 	<ul style="list-style-type: none"> - Xem bài giảng, tài liệu tham khảo để hoàn thành các nhiệm vụ học tập theo đúng tiến trình và thời gian đã đề ra trong kế hoạch học tập, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Tìm hiểu kiến thức để giải quyết các nhiệm vụ được giao + Hoàn thiện báo cáo kèm theo sản phẩm (sơ đồ tư duy) + Trao đổi với các thành viên trong nhóm và GV nếu gặp vấn đề khó khăn
<p>Ở bước này, năng lực GQVĐ&ST của HS sẽ được rèn luyện thông qua quá trình tìm hiểu và hoàn thành các nhiệm vụ học tập, cụ thể:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện và phân tích làm rõ các tình huống có vấn đề trong học tập - Đề xuất và lựa chọn được giải pháp tối ưu để giải quyết vấn đề (có thể là nhiệm vụ học tập hoặc những vấn đề nảy sinh trong quá trình hoạt động nhóm) - Hình thành, triển khai các ý tưởng mới, đề xuất giải pháp cải tiến hoặc thay thế các giải pháp không còn phù hợp - Đánh giá được tính hiệu quả của giải pháp đã đưa ra sau quá trình học tập. 	
Bước 4: HS củng cố kiến thức nền tảng và vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống trong học tập và trong thực tế	
<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu các nhóm báo cáo ngắn gọn sản phẩm học tập. - Sửa bài tập và công bố kết quả của các bài tập nhỏ đã giao dung được phân công) cùng với sản phẩm. cho HS làm trước giờ lên lớp; giải đáp thắc mắc của HS về những kiến thức mà HS chưa hiểu rõ. - GV tổ chức các hoạt động để HS vận dụng kiến thức vào việc giải quyết các vấn đề ở mức độ nhận thức cao hơn (hoạt động luyện tập và vận dụng) 	<ul style="list-style-type: none"> - Từng nhóm trình bày kết quả học tập (với nội dung được phân công) cùng với sản phẩm. - Thảo luận, trao đổi với GV và các bạn về những vấn đề còn thắc mắc
HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP	
<p>Nhiệm vụ 2: <i>Đánh giá hành vi xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm.</i></p>	
<p>Nhiệm vụ 3: <i>Xác định được hậu quả của các hành vi xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm.</i></p>	
<p>Nhiệm vụ 4: <i>Thực hiện trách nhiệm của công dân trong việc tự giác thực hiện các quy định về quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm.</i></p>	
HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG	
<p>Nhiệm vụ 2: <i>Sưu tầm và đánh giá những hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm.</i></p>	
<p>Nhận xét: Ở bước này, NL GQVĐ&ST của HS được rèn luyện và phát triển ở mức độ cao hơn, bởi lẽ các em được đặt trong những tình huống có vấn đề phức tạp hơn, bối cảnh, môi trường thực tế hơn, từ đó, tiếp nhận và đánh giá vấn đề dưới các góc nhìn khác nhau.</p>	
Bước 5: GV kết luận lại các kiến thức trọng tâm của bài học	
Kết luận các kiến thức, vấn đề trọng tâm của bài học	Ghi lại các nội dung của bài học
<p>Ghi chú: GV – giáo viên, HS – học sinh, NL – năng lực, LHDN: lớp học đảo ngược</p>	

4. Kết luận và khuyến nghị

4.1. Kết luận

Qua việc làm rõ khái niệm, đặc điểm, ưu điểm và quy trình thực hiện mô hình lớp học đảo ngược, tác giả đã đề xuất quy trình vận dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật 11 (Phân Pháp luật). Trong lớp học đảo ngược, giáo viên đóng vai trò là người điều tiết hỗ trợ, đưa ra các tình huống có vấn đề để hướng dẫn người học giải quyết, từ đó, tiết kiệm thời gian và tạo cơ hội phát triển tư duy cũng như các kỹ năng cho người học. Các bước của tiến trình dạy học cho thấy, năng lực GQVĐ&ST của học sinh được huy động và phát huy thông qua các giai đoạn dạy học, các hoạt động học tập ở cả trước, trong và sau giờ lên lớp. Đồng thời, tính chủ động và tích cực trong học tập của người học được thể hiện một cách rõ nét hơn trong mô hình lớp học đảo ngược.

4.2. Khuyến nghị

Vì đây là mô hình dạy học cần có sự kết hợp giữa dạy học truyền thống với việc khai thác hiệu quả công nghệ thông tin, cho nên để thực hiện được mô hình dạy học này, cần có sự thay đổi đồng bộ từ phía nhà trường, giáo viên và cả học sinh.

* Đối với nhà trường

Nhà trường cần đầu tư cơ sở vật chất, các phương tiện hỗ trợ, nguồn học liệu phong phú, xây dựng đội ngũ chuyên gia hỗ trợ kỹ thuật,... nhằm đảm bảo điều kiện cho giáo viên có thể sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực. Ngoài ra nhà trường cần khuyến khích giáo viên sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, thay đổi cách kiểm tra đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực.

* Đối với giáo viên

Để áp dụng được mô hình lớp học đảo ngược, giáo viên cần thành thạo trong việc lựa chọn nội dung bài học phù hợp, thiết kế kịch bản sư phạm, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin,... Đặc biệt, nhà trường và giáo viên cần thay đổi cách đánh giá năng lực học sinh, tạo điều kiện cho người học chủ động khám phá tri thức và dẫn dắt học sinh trong quá trình vận dụng tri thức vào việc giải quyết các nhiệm vụ học tập và các vấn đề trong thực tiễn.

* Đối với học sinh

Để đủ khả năng hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong mô hình lớp học đảo ngược, người học cần rèn luyện khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng tự học, tự nghiên cứu, bồi dưỡng tư duy phân biện. Khi được đặt trong một quy trình học tập đòi hỏi cần có sự chủ động khám phá tri thức và giải quyết các nhiệm vụ học tập, các vấn đề nảy sinh, học sinh cần có thái độ học tập chủ động và tích cực thay vì chờ đợi sự nhắc nhở từ giáo viên. Một khi được áp dụng hiệu quả và thường xuyên vào quá trình dạy học, mô hình lớp học đảo ngược sẽ thật sự tạo môi trường và điều kiện nhằm phát huy một cách mạnh mẽ năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo của học sinh, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả dạy và học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Central Committee, *Resolution No. 29-NQ/TW dated November 4, 2013 on fundamental and comprehensive renovation of education and training, meeting the requirements of industrialization and modernization in the country conditions of socialist-oriented market economy and international integration*, 2013.
- [2] M. J. Lage, G. J. Platt, and Treglia, "Inverting the classroom: A gateway to creating an inclusive learning environment," *The Journal of Economic Education*, vol. 31, no. 1, pp. 30-43, 2000.
- [3] D. B. Marks, "Flipping the Classroom: Turning an Instructional Methods Course Upside Down," *Journal of College Teaching and Learning*, vol. 12, no. 4, pp. 241-248, 2015.
- [4] J. L. Bishop and M. A. Verleger, "The flipped classroom: A survey of the research," *Proceedings of the 120th ASEE National Conference*, vol. 30, pp. 1-18, 2013.
- [5] T. T. Ngo and T. D. Nguyen, "Research using flipped classroom model - Challenges and applicability," *Journal of Science – Ha Noi University of Education*, vol. 60, pp. 85-92, 2015.

-
- [6] T. T. N. Vo, "Project teaching process according to the model of "Reversed classroom" for students of the faculty of informatics pedagogy, Pham Van Dong University," *Vietnam Journal of Education*, vol. 451, pp. 24-27, 2015.
- [7] N. T. Nguyen, T. H. Bui, and T. N. Tran, "Teaching general chemical model "inverse class" target to develop creative and problem solving capacity for students of Technical Universities," *Vietnam Journal of Education*, vol. 488, pp. 18-23, 2020.
- [8] M. T. Pham, "Applying the flipped classroom model towards capacity development in teaching Civic Education 11 at the Practical High School - Ho Chi Minh City University of Education," Grassroots-level scientific research project, Ho Chi Minh City University of Education, 2019.
- [9] N. T. Nguyen, T. H. Bui, and T. N. Tran, "Design a framework to assess students' creativity and problem-solving ability through teaching under the model of "reversed classroom" of general chemistry at Technical Universities," *Journal of Science – Ha Noi University of Education*, vol. 65, no. 1, pp. 204-214, 2020.
- [10] E. Care and P. Griffin, "An approach to assessment of collaborative problem solving Research and Practice in Technology Enhanced Learning," *Research and Practice in Technology Enhanced Learning*, vol. 9, no. 3, pp. 367-388, 2014.
- [11] B. Meier and V. C. Nguyen, *Modern teaching theory*. University of Education Publisher, Hanoi, 2015.